

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HS-ST
Ngày: 25 – 9 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Phan Thùy Trang;
2. Bà Trương Thị Bích Tuyền.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phát Huy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thành phố K xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Thái HG, sinh năm 1981, nơi cư trú: Ấp H, xã A, thị xã CT, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Bá A, sinh năm 1951 và bà Thái Thị Tuyết G, sinh năm 1958; vợ Lâm Thị Cẩm N, sinh năm 1981; anh chị em có 05 người, bị cáo là người thứ ba;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/7/2020, đến nay có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Huỳnh Văn K, sinh năm 1962, nơi cư trú: Tổ 05, khóm X, phường SN, thành phố K, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lâm Thị Cẩm N, nơi cư trú: Khóm L, phường L, thị xã CT, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1972;
- Anh Nguyễn Đức Y, sinh năm 1989;

- Anh Trịnh Minh Q;

Bị cáo; người bị hại có mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 22/3/2020, Võ Thái HG điều khiển xe mô tô, biển số 61N-8292, chở Trần Lê Trường TV, đi từ thị xã CT, tỉnh An Giang đến Đình thần “TV” tại tổ 10, khóm T1, phường SN, thành phố K, tỉnh An Giang, do Huỳnh Văn K quản lý, lấy trộm các tượng gồm sứ hình ông tiên (Bát Tiên), đặt trên nóc Đình; HG, TV cùng trèo lên nóc Đình, dùng tay lắc tượng gồm sứ có tên “Hán Chung Ly”, rời khỏi bệ xi măng gắn chân tượng với nóc Đình; tiếp tục lắc, dùng dao cạy tượng gồm sứ có tên “Lý Thiết Quài” bị quản lý K và bảo vệ Đình phát hiện, TV chạy thoát, HG bị bảo vệ bắt quả tang giao Cơ quan điều tra.

Vật chứng thu giữ 02 tượng gồm sứ, có tên “Hán Chung Ly”, “Lý Thiết Quài” (đã giao quản lý đình nhận, khôi phục lại vị trí); 01 xe mô tô, biển số 61N2-8292, nhãn hiệu “DETECH”; 01 lưỡi dao dài 28,5cm, rộng 4.3cm; 01 túi vải đen (40 x16)cm, có chữ “NIKE”; 01 sợi dây dù xanh, dài 5,2m; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J3; 01 mũ lưỡi trai vải đen, có chữ “TRUE”; 01 mũ lưỡi tra vải trắng, có chữ :NEW ERA”; 01 mũ bảo hiểm xám; 01 đôi dép đen; 01 đôi dép xám; 01 quần jean đen, dài; 01 áo khoát, có hoa văn rằn ri (đã giao Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố K);

Căn cứ kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 133 ngày 09/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thành phố K, ghi nhận: 02 tượng gồm sứ, có tên “Hán Chung Ly”, “Lý Thiết Quài”, tổng trị giá 20.000.000đồng

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố K khởi tố, tạm giam Võ Thái HG, để điều tra, xử lý;

Cáo trạng số 83/CT-VKSCĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K đã truy tố Võ Thái HG về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận, do cần tiền để trả tiền thuê nhà trọ, nên rủ Trần Lê Trường TV đi tìm tài sản để trộm, được TV đồng ý, bị cáo lấy xe mô tô biển số 61N2-8292 chở TV đến Đình thần Vĩnh Tế trèo lên nóc Đình lấy trộm 02 gồm sứ hình bát tiên có tên “Hán Chung Ly”, “Lý Thiết Quài” như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, sớm về với gia đình.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là phù hợp nên có cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản, chiếm đoạt 02 tượng gốm sứ hình ông tiên (Bát Tiên), có tên “Hán Chung Ly”, “Lý Thiết Quài”, tổng trị giá 20.000.000đồng . Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội; giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố.

Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại*” và người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân không tiền án, tiền sự; thuộc thành phần nhân dân lao động; hiểu biết pháp luật có phần hạn chế.

Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 02(hai) tù.

Về hình phạt bổ sung, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nào khác nên không đề cập xem xét trong vụ án.

Về xử lý vật chứng: áp dụng *Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự*;

Tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao; 01 túi sách đen; nón bảo hiểm; 01 sợi dây dù; đôi dép; 01 nón kết màu đen; 01 nón kết màu trắng; áo khoát màu rằn ri; 01 quần jean (đã qua sử dụng);

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy j3, model: SM-5320H/DS, số Emei 1: 358986/07/377754/0, số Emei 2: 358987/07/3777/8 (đã qua sử dụng)

Trả lại cho Lâm Thị Cẩm N xe mô tô nhãn hiệu detech, loại xe nữ, màu nâu, biển số 61N2-9292, số máy 401752, số khung 401752. Ổ khóa cốp bị hư, yên ngồi bằng nhựa bị rách hai bên, không có đồng hồ công tơ đồ mét, không có dàn áo xe bên trái, ốp nhựa mặt nạ xe bị bể, đèn sau bị bể, kính chiếu hậu trái bị bể (xe đã qua sử dụng)

Các vấn đề khác: Đối với Trần Lê Trường TV, hiện đang bỏ trốn, nên Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

1. Về tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo phạm tội tại địa bàn thành phố Châu, tội phạm thực hiện có khung hình phạt dưới 15 năm tù, Tòa án nhân dân thành phố K thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[1.3] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử.

2. Về nội dung:

[2.1] Hành vi phạm tội:

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra và thẩm tra công khai tại phiên tòa, có căn cứ xác định khoảng 01 giờ ngày 22/3/2020, bị cáo lợi dụng đêm vắng mở cửa rào, lén lút vào trèo lên nóc Đình lấy trộm 02 gốm sứ hình bát tiên có tên “Hán Chung Ly”, “Lý Thiết Quài” trị giá 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng, thì bị phát hiện bắt giữ;

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, trả tiền thuê trọ mà không phải lao động cực khổ có được. Do đó, có căn cứ kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi chung là Bộ luật Hình sự) như nội dung cáo trạng truy tố.

[2.2] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội chưa gây thiệt hại; thuộc thành phần lao động; chưa tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong khi lượng hình.

[2.3] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, không có nghề nghiệp ổn định, xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm các thiệt hại về tài sản nào khác nên không đề cập giải quyết trong vụ án.

[2.5] Về các vấn đề khác:

Đối với tang vật gồm: 01 lưỡi dao; 01 túi sách đen; nón bảo hiểm; 01 sợi dây dù; đôi dép; 01 nón kết màu đen; 01 nón kết màu trắng; áo khoát màu rằn ri; 01 quần jean (đã qua sử dụng). Do không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy j3, model: SM-5320H/DS, số Emei 1: 358986/07/377754/0, số Emei 2: 358987/07/3777/8 (đã qua sử dụng)

Đối với xe mô tô nhãn hiệu detech, loại xe nữ, màu nâu, biển số 61N2-9292, số máy 401752, số khung 401752. Ổ khóa cốp bị hư, yên ngồi bằng nhựa bị rách hai bên, không có đồng hồ công tơ đờ mét, không có dàn áo xe bên trái, ốp nhựa mặt nạ xe bị bể, đèn sau bị bể, kính chiếu hậu trái bị bể (xe đã qua sử dụng) là của chị Lâm Thị Cẩm N, không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội. Xét trả lại cho chị N.

Đối với Trần Lê Trường TV là đồng phạm với bị cáo, nhưng đã bỏ trốn, Cơ quan công an tiếp tục điều tra truy bắt sẽ xử lý sau;

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo: Võ Thái HG phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Võ Thái HG 01 (một) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 14/7/2020 (*Mười bốn, tháng bảy, năm hai ngàn không trăm hai mươi*).

Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 lưỡi dao; 01 túi sách đen; nón bảo hiểm; 01 sợi dây dù; đôi dép; 01 nón kết màu đen; 01 nón kết màu trắng; áo khoát màu rằn ri; 01 quần jean (đã qua sử dụng);

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy j3, model: SM-5320H/DS, số Emei 1: 358986/07/377754/0, số Emei 2: 358987/07/3777/8 (đã qua sử dụng);

Trả lại xe mô tô nhãn hiệu detech, loại xe nữ, màu nâu, biển số 61N2-9292, số máy 401752, số khung 401752. Ổ khóa cốp bị hư, yên ngồi bằng nhựa bị rách hai bên, không có đồng hồ công tơ đờ mét, không có dàn áo xe bên trái, ốp nhựa mặt nạ xe bị bể, đèn sau bị bể, kính chiếu hậu trái bị bể (xe đã qua sử dụng) cho chị Lâm Thị Cẩm N.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra Công an thành phố K với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K ngày 25 tháng 8 năm 2020).

Căn cứ Điều 135, 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Thái HG phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được tính là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. ĐC (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TP. ĐC (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Đức